

Số: 56/NQ-HĐND

Hội Nghĩa, ngày 02 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc cập nhật, thay đổi tên đường giao thông
thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường Hội Nghĩa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HỘI NGHĨA
KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 13755/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND huyện Tân Uyên về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hội Nghĩa, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến năm 2015, định hướng đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 281/TTr-UBND ngày 10/10/2023 của UBND phường Hội Nghĩa về việc thay đổi, đính chính tên đường giao thông thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường Hội Nghĩa; Sau khi thường trực HĐND phường tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu đối với Đại biểu HĐND phường.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất đính chính tên 15 tuyến đường giao thông thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường Hội Nghĩa (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao UBND phường căn cứ Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, 02 Ban HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường thông qua bằng hình thức lấy ý kiến đại biểu HĐND phường và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận

- Thường trực HĐND Tp;
- UBND Thành phố;
- Đảng ủy, TT HĐND phường;
- ĐB HĐND Tp (ứng cử trên địa bàn);
- 02 Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VP.



CHỦ TỊCH

Châu Văn Khanh



DANH MỤC
CÁC TUYẾN ĐƯỜNG CẢN ĐÌNH CHÍNH TÊN TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HỘI NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 56 /NQ-HĐND ngày 02.. /.11./2023
của HĐND phường Hội Nghĩa)

STT	Tên gọi theo “Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hội nghĩa, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” được phê duyệt tại Quyết định số 13755/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND thị xã Tân Uyên	Tên gọi đúng theo hiện trạng thực tế đang quản lý	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Hiện trạng
1	Không có tên	ĐX 18/A3	ĐT 746; 83 (7)	thửa 45 (7)	151	4	BTXM
2	Không có tên	ĐX 19/A3	ĐT 746; 65 (7)	thửa 28 (7)	154	5	BTXM
3	ĐX 21/A3	ĐX 20/A3	ĐT 746; 1005 (7)	Vành đai L2, thửa 637 (6)	387	4	Đường đá
4	ĐX 22/A3	ĐX 21/A3	ĐT 746; 234 (7)	Vành đai L2, thửa 130 (4)	363	4	Đường đá
5	ĐX 23/A3	ĐX 22/A3	ĐT 746; 16 (7)	Thửa 526 (4)	215	4	Đường đá
6	ĐX 24/A3	ĐX 23/A3	ĐT 746; 147 (4)	Vành đai L2, thửa 1309 (4)	315	4	Đường đá
7	ĐX 25/A3	ĐX 24/A3	ĐT 746; 24 (7)	Thửa 54 (7)	203	4	Đường đá
8	ĐX 20/A3	ĐX 25/A3	ĐT 746; 52 (7)	Thửa 833 (7)	186	4	Đường đá



STT	Tên gọi theo “Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hội ghĩa, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” được phê duyệt tại Quyết định số 13755/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND thị xã Tân Uyên	Tên gọi đúng theo hiện trạng thực tế đang quản lý	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Hiện trạng
9	ĐX 19/A3	ĐX 26/A3	ĐT 746; 1015 (7)	thửa 88 (7)	201	4	Đường đá
10	ĐX 18/A3	ĐX 27/A3	ĐT 746; 485 (7)	thửa 115 (7)	210	4	Đường đá
11	Không có tên	ĐX 1/A5	ĐT 746; 53 (5)	Thửa số 32 (5)	120	4	Đường đá
12	ĐX 1/A5	ĐX 2/A5	ĐT 746; 833 (5)	Vành đai L2, thửa 441 (2)	303	4	Đường đá
13	ĐX 2/A5	ĐX 3/A5	ĐT 746; 582 (5)	Vành đai L2, thửa 688 (2)	287	4	Đường đá
14	ĐX 3/A5	ĐX 4/A5	ĐT 746; 714 (2)	Vành đai L2, thửa 580 (2)	288	4	BTXM
15	ĐX 4/A5	Đường Nghĩa trang Nhân dân 2, ấp 5	ĐT 746; 74 (2)	Vành đai L2, thửa 20 (2)	310	4	BTXM+ Đường đá

